

**BỘ TƯ PHÁP****BỘ TƯ PHÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2007/CT-BTP

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2007

**CHỈ THỊ****về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2007 (161)**

Năm 2007 là năm tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết số 48 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam và Nghị quyết số 49 về Chiến lược cải cách tư pháp và cũng là năm đầu tiên Việt Nam thực hiện các cam kết với tư cách thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2007, đưa công tác tư pháp tiếp tục chuyển biến mạnh mẽ, phục vụ yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới, Bộ trưởng Bộ Tư pháp chỉ thị:

1. Quán triệt sâu sắc tinh thần, nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Đại hội Đảng bộ các cấp để thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Ngành, từng đơn vị, từng cá nhân. Trên cơ sở Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan

tư pháp địa phương, tổ chức pháp chế bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng kế hoạch công tác cụ thể của đơn vị và triển khai thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế quốc tế.

Toàn Ngành và các tổ chức pháp chế bộ, ngành tập trung cao độ các nguồn lực để hoàn thành Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2007 của Quốc hội, Chương trình công tác của Chính phủ, bảo đảm chất lượng và tiến độ soạn thảo văn bản, tiếp tục chú trọng việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về tổ chức và hoạt động của Ngành. Cùng với việc soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh, các đơn vị chủ trì soạn thảo phải đồng thời chuẩn bị các văn bản hướng

dẫn, bảo đảm tính đồng bộ của luật, pháp lệnh khi có hiệu lực thi hành. Gắn việc xây dựng pháp luật với việc thực thi pháp luật, có biện pháp kiểm tra, theo dõi, đánh giá, tổng kết việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành mà trước hết là các văn bản do ngành Tư pháp chủ trì soạn thảo và các văn bản thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ngành. Phát huy vai trò chủ động của các tổ chức pháp chế bộ, ngành trong việc theo dõi thi hành các đạo luật do bộ, ngành mình chủ trì soạn thảo.

Cải thiện một bước căn bản chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật và đẩy nhanh tiến độ thẩm định. Ý kiến thẩm định phải thể hiện rõ quan điểm, chính kiến đồng thời đề xuất phương án xử lý cụ thể đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, đảm bảo ý kiến thẩm định có giá trị thiết thực trong việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

Nghiên cứu, xây dựng Đề án về cải tiến quy trình xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo hướng giảm tối đa thủ tục, khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc thiếu cụ thể, rút ngắn thời gian xây dựng và ban hành văn bản so với hiện nay để trình Chính phủ trong quý III/2007, gắn với việc soạn thảo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi).

Tiếp tục hoàn thiện thể chế về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại các bộ, ngành, địa phương, đồng thời tích cực triển khai toàn diện, đồng bộ các mặt công tác kiểm tra văn bản, chú trọng cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Tập trung kiểm tra theo một số chuyên đề, lĩnh vực có nhiều bức xúc như: đất đai, môi trường, hộ tịch, tuyển dụng, sử dụng cán bộ công chức, giáo dục - đào tạo... Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra tại chỗ ở một số địa bàn có nhiều văn bản trực tiếp liên quan đến đời sống sinh hoạt của nhân dân; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc và theo dõi quá trình xử lý các văn bản trái pháp luật đã được phát hiện. Tập trung hoàn thiện tổ chức, hoạt động của Cục Kiểm tra văn bản và bộ phận chuyên trách kiểm tra văn bản tại các tổ chức pháp chế bộ, ngành và cơ quan tư pháp địa phương.

Đẩy mạnh việc thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại các bộ, ngành và địa phương theo đúng quy định, đồng thời lựa chọn một số lĩnh vực để tập trung chỉ đạo thực hiện; nghiên cứu từng bước hoàn thiện thể chế về thẩm quyền, trình tự, thủ tục rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

3. Nâng cao vai trò của công tác thi hành án dân sự, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp

pháp của công dân. Năm 2007 phần đầu thi hành xong hoàn toàn đạt 75% về việc và 55% về tiền trong số việc có điều kiện thi hành. Tập trung giải quyết căn bản số án dân sự tồn đọng. Tăng cường giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án, nhất là các vụ khiếu nại bức xúc, kéo dài nhiều năm qua.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác thi hành án dân sự, xây dựng và hoàn thiện các quy trình giải quyết công việc hợp lý, khoa học gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thi hành án dân sự.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy, bổ sung biên chế, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các cơ quan thi hành án dân sự để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đẩy nhanh hơn nữa việc thực hiện các đề án về cơ sở vật chất, xây dựng trụ sở và kho tàng vật của cơ quan thi hành án đã được phê duyệt.

Chú trọng nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc của Cục Thi hành án dân sự và cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh trên tinh thần đề cao trách nhiệm, phát huy tính chủ động của cơ quan thi hành án dân sự cấp dưới. Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan ở Trung ương và địa phương, nghiên cứu xây dựng Thông tư liên tịch giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối

cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao để tháo gỡ các vướng mắc cho công tác thi hành án.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra thường xuyên và đột xuất hoạt động thi hành án, nhất là đối với những nơi có đơn thư khiếu nại kéo dài hoặc dư luận, báo chí phản ánh có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm.

4. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Tổng kết Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật của Chính phủ giai đoạn 2003 - 2007, tiếp tục triển khai Chương trình hành động quốc gia phổ biến giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010.

Xây dựng nội dung phổ biến giáo dục pháp luật trong năm 2007 sát với nhu cầu thực tiễn, phù hợp với đối tượng; chú trọng tuyên truyền, phổ biến những nội dung liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, các văn bản pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân,

được dư luận xã hội quan tâm, về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, về an toàn giao thông, phòng chống ma túy... Hướng mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật về cơ sở, đồng thời tăng cường kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật của cấp tỉnh, cấp huyện đối với cấp xã. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến giáo dục pháp luật, khắc phục tính hình thức trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

5. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của công tác trợ giúp pháp lý. Chủ động triển khai có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, biên chế cán bộ, cơ sở vật chất của các Trung tâm, Chi nhánh Trung tâm Trợ giúp pháp lý. Đẩy mạnh hoạt động trợ giúp pháp lý ở các vùng sâu, vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Tăng cường trợ giúp pháp lý lưu động. Chú trọng cải tiến hình thức, cách thức trợ giúp pháp lý.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực công chứng, hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp, làm cho các hoạt động này thật sự thân thiện với người dân. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai hiệu quả Luật Công

chứng, Nghị định về chứng thực (khi được Chính phủ ban hành); hướng dẫn, quản lý chặt chẽ việc thành lập và hoạt động của các Văn phòng Công chứng. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài. Chuẩn bị cơ sở lý luận, thực tiễn đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quốc tịch.

Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác hành chính tư pháp, đặc biệt là cán bộ tư pháp cấp xã; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ đồng thời nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân cho đội ngũ này. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp của các cơ quan hữu quan, kiên quyết chống các biểu hiện tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân.

7. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bổ trợ tư pháp. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Luật Luật sư, tăng cường công tác quản lý nhà nước về luật sư, sớm phát hiện và kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật. Khẩn trương xúc tiến việc thành lập Tổ chức luật sư toàn quốc sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chú trọng công tác xây dựng đội ngũ luật sư đủ về số lượng, giới về

chuyên môn, nghiệp vụ, có tư cách đạo đức tốt và bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng. Xây dựng Đề án trình Chính phủ về đào tạo luật sư, chuyên gia giỏi làm nòng cốt phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý về công tác bán đấu giá tài sản để đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính áp dụng cho đơn vị thuộc lĩnh vực bán đấu giá tài sản.

Tăng cường và hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở giám định; nghiên cứu đề xuất xây dựng chính sách, chế độ hợp lý khuyến khích vật chất và tinh thần nhằm thu hút đội ngũ các chuyên gia giỏi tham gia hoạt động giám định tư pháp. Nghiên cứu thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp.

8. Đẩy mạnh công tác đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và giao dịch, tài sản khác tại các Trung tâm Đăng ký thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm. Tăng cường và hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các Trung tâm Đăng ký để sớm triển khai đăng ký trực tuyến qua mạng điện tử. Tổng kết thực tiễn 5 năm triển khai công tác đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm (2002 - 2007). Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế về

công tác đăng ký giao dịch, tài sản, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

9. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật, trên cơ sở đảm bảo độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, phong tục, tập quán của dân tộc. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành.

Chủ động phối hợp với các bộ, ngành hữu quan trong việc tham mưu, đề xuất với Chính phủ về ký kết các điều ước quốc tế, chú trọng chuẩn bị các điều kiện về mặt pháp lý để ký kết các hiệp định thương mại song phương và đa phương. Tập trung rà soát, chủ động đề xuất và phối hợp với các cơ quan hữu quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực hiện các cam kết của Việt Nam với Tổ chức Thương mại Thế giới.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi người nước ngoài, có biện pháp kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo bản chất nhân đạo của việc cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi người nước ngoài. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện nghiêm chỉnh các nghĩa vụ thành viên khi gia nhập Công ước La-Hay năm 1993 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực con nuôi quốc tế.

10. Tiếp tục kiện toàn bộ máy và nhân sự của cơ quan tư pháp các cấp, nhất là tư pháp cấp huyện và cấp xã. Đẩy mạnh phân cấp, nâng cao năng lực hoạt động gắn với tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị. Đề cao tính chủ động của các Sở Tư pháp trong việc hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ đối với công tác tư pháp ở địa phương. Xây dựng cơ cấu cán bộ hợp lý, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ý thức công vụ, trách nhiệm đối với xã hội của cán bộ, công chức. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tư pháp và pháp chế phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và vị trí công việc, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hợp lý, thiết thực và hiệu quả. Nghiên cứu xây dựng Đề án bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ tư pháp.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm công vụ, việc chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức ngành Tư pháp; sớm phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết chống tham nhũng.

11. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức pháp chế bộ, ngành và địa phương, đặc biệt là tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và doanh

ngiệp nhà nước. Tăng cường mối quan hệ công tác giữa các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp với các tổ chức pháp chế, đẩy mạnh việc hướng dẫn nghiệp vụ cho pháp chế bộ, ngành và địa phương. Khẩn trương chuẩn bị để tổ chức thành công Đại hội Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp nhiệm kỳ II vào cuối quý I năm 2007.

12. Từng bước mở rộng quy mô đào tạo pháp luật cơ bản, đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thực tiễn và năng lực của các cơ sở đào tạo, đồng thời nâng cao một bước cơ bản chất lượng đào tạo pháp luật, đào tạo nghề nhằm đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ công cuộc cải cách tư pháp, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế.

Tiến hành tổng kết, đánh giá toàn diện, khách quan, chính xác thực tiễn công tác đào tạo pháp luật cơ bản tại Trường Đại học Luật Hà Nội và đào tạo nghề tại Học viện Tư pháp để chuẩn bị xây dựng chiến lược đào tạo cán bộ pháp luật chung của toàn ngành Tư pháp gắn với việc xác định rõ nhu cầu đào tạo, lộ trình, kế hoạch thực hiện cụ thể. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên của Trường Đại học Luật Hà Nội và Học viện Tư pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng của đội ngũ này. Tiếp tục đổi mới chương trình, giáo trình, tài liệu tham

khảo; bổ sung các kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế; cải tiến phương pháp đào tạo; chú trọng trang bị cho học viên kỹ năng phân tích, vận dụng pháp luật để giải quyết các trường hợp thực tế; kiểm soát chặt chẽ và đảm bảo chất lượng công tác đào tạo từ giai đoạn tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận kết quả đào tạo; kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực trong đào tạo.

Căn cứ các nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Chỉ thị này, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, tổ chức pháp chế bộ, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai (hoàn thành trong tháng 2/2007) và báo cáo lãnh đạo bộ, ngành, Ủy ban nhân dân phê duyệt, chỉ đạo thực hiện. Thủ

trưởng các đơn vị thuộc Bộ, tổ chức pháp chế bộ, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị vào cuối quý II và cuối quý IV năm 2007, báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện Chỉ thị với Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Chánh Văn phòng trình Bộ trưởng phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị tại các đơn vị trong toàn Ngành, đồng thời theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện để báo cáo Bộ trưởng.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Uông Chu Lưu**